

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THANH HÓA**

(Từ ngày 13/11/2025 đến ngày 22/11/2025)

**1. Diễn biến các hình thái thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới**

*Từ ngày 13 đến ngày 22/11, áp cao lạnh lục địa liên tục được tăng cường và tăng cường mạnh hơn vào các ngày 17, 18/11.*

*Thời tiết khu vực: Từ ngày 13 đến ngày 22/11 mây thay đổi, phổ biến ít mưa, trưa chiều trời nắng, gió Đông bắc cấp 2 - 3, từ ngày 17 - 21/11 gió Đông bắc cấp 3 - 4, ven biển có nơi cấp 5. Đêm và sáng sớm trời rét, từ ngày 18 - 22/11 trời chuyển rét.*

**\* Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội:**

*Trời rét ảnh hưởng sức khỏe con người, đặc biệt là người già và trẻ em.*

**2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm**

| Điểm dự báo | Ngày 13/11/2025 |   |              |       |     |      |                                                                                     | Đêm 13/11/2025 |   |              |       |     |      |                                                                                       | 14/11/2025 |      |              |       |     |                                                                                       |      | 15/11/2025 |              |       |     |                                                                                       |  |  |
|-------------|-----------------|---|--------------|-------|-----|------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---|--------------|-------|-----|------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------|------|--------------|-------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------|------|------------|--------------|-------|-----|---------------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|             | Tmax            | R | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | Đ.ẩm | T.tiết                                                                              | Tmin           | R | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | Đ.ẩm | T.tiết                                                                                | Tmin       | Tmax | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | T.tiết                                                                                | Tmin | Tmax       | Xác suất mưa | H.gió | Tđộ | T.tiết                                                                                |  |  |
| Hạc Thành   | 24              | - | 5            | NE    | 2   | 73   |    | 19             | - | 5            | NE    | 2   | 90   |    | 18         | 25   | 5            | NE    | 2   |    | 18   | 25         | 5            | NE    | 2   |    |  |  |
| Yên Định    | 24              | - | 5            | NE    | 2   | 73   |   | 19             | - | 5            | NE    | 2   | 85   |   | 18         | 25   | 5            | NE    | 2   |   | 18   | 25         | 5            | NE    | 2   |   |  |  |
| Hồi Xuân    | 25              | - | 5            | NE    | 2   | 73   |  | 18             | - | 5            | NE    | 2   | 85   |  | 17         | 26   | 5            | NE    | 2   |  | 17   | 26         | 5            | NE    | 2   |  |  |  |
| Như Thanh   | 25              | - | 5            | NE    | 2   | 73   |  | 18             | - | 5            | NE    | 2   | 85   |  | 17         | 26   | 5            | NE    | 2   |  | 17   | 26         | 5            | NE    | 2   |  |  |  |
| Nghi Sơn    | 25              | - | 5            | NE    | 2   | 73   |  | 19             | - | 5            | NE    | 2   | 88   |  | 18         | 26   | 5            | NE    | 2   |  | 18   | 26         | 5            | NE    | 2   |  |  |  |
| Lam Sơn     | 25              | - | 5            | NE    | 2   | 73   |  | 18             | - | 5            | NE    | 2   | 85   |  | 17         | 26   | 5            | NE    | 2   |  | 17   | 26         | 5            | NE    | 2   |  |  |  |
| Sầm Sơn     | 24              | - | 5            | NE    | 2   | 73   |  | 19             | - | 5            | NE    | 2   | 85   |  | 18         | 25   | 5            | NE    | 2   |  | 18   | 25         | 5            | NE    | 2   |  |  |  |
| Nga Sơn     | 24              | - | 5            | NE    | 3   | 73   |  | 19             | - | 5            | NE    | 2   | 85   |  | 18         | 25   | 5            | NE    | 2   |  | 18   | 25         | 5            | NE    | 2   |  |  |  |

|             |    |   |   |    |   |    |                                                                                     |    |   |   |    |   |    |                                                                                       |    |    |   |    |   |                                                                                       |    |    |   |    |   |                                                                                       |
|-------------|----|---|---|----|---|----|-------------------------------------------------------------------------------------|----|---|---|----|---|----|---------------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|----|---|---------------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|----|---|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Thịệu Hóa   | 24 | - | 5 | NE | 3 | 78 |     | 19 | - | 5 | NE | 2 | 90 |     | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |     | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |     |
| Quảng Chính | 25 | - | 5 | NE | 3 | 78 |    | 19 | - | 5 | NE | 2 | 88 |    | 18 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 18 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Bim Sơn     | 24 | - | 5 | NE | 3 | 78 |    | 19 | - | 5 | NE | 2 | 90 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    |
| Hà Trung    | 24 | - | 5 | NE | 3 | 78 |    | 19 | - | 5 | NE | 2 | 90 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    |
| Vĩnh Lộc    | 24 | - | 5 | NE | 2 | 73 |    | 19 | - | 5 | NE | 2 | 85 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    |
| Quan Sơn    | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |    | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Mường Lát   | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |    | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Thiệt Ống   | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |    | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Linh Sơn    | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |    | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Như Xuân    | 25 | - | 5 | NE | 2 | 78 |    | 18 | - | 5 | NE | 2 | 90 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Thường Xuân | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |    | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Nông Cống   | 24 | - | 5 | NE | 3 | 78 |    | 19 | - | 5 | NE | 2 | 90 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |    |
| Triệu Sơn   | 25 | - | 5 | NE | 2 | 78 |    | 19 | - | 5 | NE | 2 | 90 |    | 18 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 18 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Ngọc Lặc    | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |    | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |    |
| Kim Tân     | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |   | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |   | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |   | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |   |
| Cầm Thủy    | 25 | - | 5 | NE | 2 | 73 |  | 18 | - | 5 | NE | 2 | 85 |  | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |  | 17 | 26 | 5 | NE | 2 |  |
| Hoàng Hóa   | 24 | - | 5 | NE | 3 | 78 |  | 19 | - | 5 | NE | 2 | 90 |  | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |  | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |  |
| Hậu Lộc     | 24 | - | 5 | NE | 3 | 78 |  | 19 | - | 5 | NE | 2 | 90 |  | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |  | 18 | 25 | 5 | NE | 2 |  |

| Thành phố<br>Thị xã | 16/11/2025 |    |                 |                                                                                     | 17/11/2025 |    |                 |                                                                                     | 18/11/2025 |    |                 |                                                                                     | 19/11/2025 |    |                 |                                                                                       | 20/11/2025 |    |                 |                                                                                       | 21/11/2025 |    |                 |                                                                                       | 22/11/2025 |    |                 |                                                                                       | Σ<br>Mưa |
|---------------------|------------|----|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------|----|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------|----|-----------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------|----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------|----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------|----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------|----|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|                     | Tm         | Tx | Xác suất<br>mưa | T.tiết                                                                              | Tm         | Tx | Xác suất<br>mưa | T.tiết                                                                              | Tm         | Tx | Xác suất<br>mưa | T.tiết                                                                              | Tm         | Tx | Xác suất<br>mưa | T.tiết                                                                                | Tm         | Tx | Xác suất<br>mưa | T.tiết                                                                                | Tm         | Tx | Xác suất<br>mưa | T.tiết                                                                                | Tm         | Tx | Xác suất<br>mưa | T.tiết                                                                                |          |
| Hạc Thành           | 19         | 24 | 5               |    | 19         | 24 | 5               |    | 17         | 24 | 5               |    | 16         | 22 | 5               |    | 15         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | -        |
| Yên Định            | 19         | 24 | 5               |    | 19         | 24 | 5               |    | 17         | 24 | 5               |    | 16         | 22 | 5               |    | 15         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | -        |
| Hồi Xuân            | 18         | 25 | 5               |    | 18         | 25 | 5               |    | 18         | 25 | 5               |    | 17         | 23 | 5               |    | 16         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | -        |
| Như Thanh           | 18         | 25 | 5               |    | 18         | 25 | 5               |    | 18         | 25 | 5               |    | 17         | 23 | 5               |    | 16         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | -        |
| Nghi Sơn            | 19         | 25 | 5               |    | 19         | 25 | 5               |    | 17         | 25 | 5               |    | 16         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | 14         | 23 | 5               |    | 14         | 23 | 5               |    | -        |
| Lam Sơn             | 18         | 25 | 5               |    | 18         | 25 | 5               |    | 18         | 25 | 5               |    | 17         | 23 | 5               |    | 16         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | -        |
| Sầm Sơn             | 19         | 24 | 5               |    | 19         | 24 | 5               |    | 18         | 24 | 5               |    | 17         | 22 | 5               |    | 16         | 22 | 5               |    | 15         | 22 | 5               |    | 15         | 22 | 5               |    | -        |
| Nga Sơn             | 19         | 24 | 5               |    | 19         | 24 | 5               |    | 17         | 24 | 5               |    | 16         | 22 | 5               |    | 15         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | -        |
| Thiệu Hóa           | 19         | 24 | 5               |    | 19         | 24 | 5               |    | 17         | 24 | 5               |    | 16         | 22 | 5               |    | 15         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | 14         | 22 | 5               |    | -        |
| Quảng Chính         | 19         | 25 | 5               |    | 19         | 25 | 5               |    | 17         | 25 | 5               |    | 16         | 23 | 5               |    | 15         | 23 | 5               |    | 14         | 23 | 5               |    | 14         | 23 | 5               |    | -        |
| Bỉm Sơn             | 19         | 24 | 5               |   | 19         | 24 | 5               |   | 17         | 24 | 5               |   | 16         | 22 | 5               |   | 15         | 22 | 5               |   | 14         | 22 | 5               |   | 14         | 22 | 5               |   | -        |
| Hà Trung            | 19         | 24 | 5               |  | 19         | 24 | 5               |  | 17         | 24 | 5               |  | 16         | 22 | 5               |  | 15         | 22 | 5               |  | 14         | 22 | 5               |  | 14         | 22 | 5               |  | -        |
| Vĩnh Lộc            | 19         | 24 | 5               |  | 19         | 24 | 5               |  | 17         | 24 | 5               |  | 16         | 22 | 5               |  | 15         | 22 | 5               |  | 14         | 22 | 5               |  | 14         | 22 | 5               |  | -        |
| Quan Sơn            | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 17         | 23 | 5               |  | 16         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | -        |
| Mường Lát           | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 17         | 23 | 5               |  | 16         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | -        |
| Thiệt Ông           | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 17         | 23 | 5               |  | 16         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | -        |
| Linh Sơn            | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 18         | 25 | 5               |  | 17         | 23 | 5               |  | 16         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | 15         | 23 | 5               |  | -        |

|             |    |    |   |                                                                                   |    |    |   |                                                                                   |    |    |   |                                                                                   |    |    |   |                                                                                     |    |    |   |                                                                                     |    |    |   |                                                                                     |    |    |   |                                                                                     |   |
|-------------|----|----|---|-----------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|-----------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|-----------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|-------------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|-------------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|-------------------------------------------------------------------------------------|----|----|---|-------------------------------------------------------------------------------------|---|
| Như Xuân    | 18 | 25 | 5 |   | 18 | 25 | 5 |   | 18 | 25 | 5 |   | 17 | 23 | 5 |   | 16 | 23 | 5 |   | 15 | 23 | 5 |   | 15 | 23 | 5 |   | - |
| Thường Xuân | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 17 | 23 | 5 |  | 16 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | - |
| Nông Công   | 19 | 24 | 5 |  | 19 | 24 | 5 |  | 17 | 24 | 5 |  | 16 | 22 | 5 |  | 15 | 22 | 5 |  | 14 | 22 | 5 |  | 14 | 22 | 5 |  | - |
| Triệu Sơn   | 19 | 25 | 5 |  | 19 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 17 | 23 | 5 |  | 16 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | - |
| Ngọc Lặc    | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 17 | 23 | 5 |  | 16 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | - |
| Kim Tân     | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 17 | 23 | 5 |  | 16 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | - |
| Cẩm Thủy    | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 18 | 25 | 5 |  | 17 | 23 | 5 |  | 16 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | 15 | 23 | 5 |  | - |
| Hoàng Hóa   | 19 | 24 | 5 |  | 19 | 24 | 5 |  | 17 | 24 | 5 |  | 16 | 22 | 5 |  | 15 | 22 | 5 |  | 14 | 22 | 5 |  | 14 | 22 | 5 |  | - |
| Hậu Lộc     | 19 | 24 | 5 |  | 19 | 24 | 5 |  | 17 | 24 | 5 |  | 16 | 22 | 5 |  | 15 | 22 | 5 |  | 14 | 22 | 5 |  | 14 | 22 | 5 |  | - |

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h20 ngày 13/11/2025

Tin phát lúc: 04h20

Dự báo viên



Lữ Thị Thu Trang